CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT
DN: OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0110879376, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT, L=Hai Bà Trưng, S=HÀ NỘI, C=VN
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2026-10-30 15:13:50
Foxit Reader Version: 9.5.0

CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT
Số: 3360/VTĐS-TCKT
Về việc giải trình chênh lệch kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý 3/2026 so với quý 3/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2026

GIẢI TRÌNH CHÊNH LỆCH
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY
Quý 3 năm 2026 so với quý 3 năm 2025

Thực hiện quy định của Nhà nước về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo Thông tư số 68/2024/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính. Công ty cổ phần vận tải Đường Sắt xin được thuyết minh, giải trình chênh lệch kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý 3 năm 2026 so với quý 3 năm 2025 như sau:

A - MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ DOANH THU, CHI PHÍ

Đơn vị tính: Triệu đồng

Thứ Tự	Chỉ tiêu	Quý 3/2025	Quý 3/2026	So sánh	
A	*B*	*1*	*2*	*3 = 2 - 1*	*4 = 3/1*
1	**Doanh thu, thu nhập khác**	**1 529 106**	**1 357 638**	**- 171 468**	**-11.21%**
	+ DT thuần bán hàng & CCDV	1 515 278	1 343 417	- 171 861	-11.34%
	+ Doanh thu hoạt động tài chính	3 471	4 174	703	20.24%
	+ Thu nhập khác	10 357	10 047	- 310	-2.99%
2	**Chi phí**	**1 440 163**	**1 360 744**	**- 79 419**	**-5.51%**
	+ Giá vốn hàng bán	1 324 398	1 232 839	- 91 559	-6.91%
	+ Chi phí tài chính	13 584	13 770	186	1.37%
	+ Chi phí bán hàng	80 634	89 549	8 915	11.06%
	+ Chi phí quản lý doanh nghiệp	21 140	21 830	690	3.26%
	+ Chi phí khác	408	2 757	2 349	575.72%
3	**Lợi nhuận kế toán trước thuế**	**88 943**	**- 3 106**	**- 92 049**	**-103.49%**
4	**Lợi nhuận kế toán sau thuế**	**88 943**	**- 3 106**	**- 92 049**	**-103.49%**

B - THUYẾT MINH, GIẢI TRÌNH NGUYÊN NHÂN CHÊNH LỆCH

1) Chênh lệch về doanh thu, thu nhập khác.

So quý 3/2025, tổng doanh thu và thu nhập khác quý 3/2026 giảm: **171.468** triệu đồng:

Trong đó:+ Doanh thu cung cấp dịch vụ & hàng hóa Giảm 171.861 Triệu đồng
+ Doanh thu hoạt động tài chính Tăng 703 Triệu đồng
+ Thu nhập khác Giảm 310 Triệu đồng

2) Chênh lệch về chi phí.

So quý 3/2025, tổng chi phí quý 3/2026 giảm: **79.419** triệu đồng:

Trong đó:+ Giá vốn hàng bán Giảm 91.559 Triệu đồng

+ Chi phí tài chính	Tăng	186	Triệu đồng
+ Chi phí bán hàng	Tăng	8.915	Triệu đồng
+ Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tăng	690	Triệu đồng
+ Chi phí khác	Tăng	2.349	Triệu đồng

3) Chênh lệch về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (lợi nhuận sau thuế).

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý 3/2025 (lãi): **88.943** triệu đồng

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý 3/2026 (lỗ): **3.106** triệu đồng

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (Lợi nhuận kế toán sau thuế) quý 3 năm 2026 lỗ **3.106** triệu đồng (*quý 3 năm 2025 lãi* **88.943** *triệu đồng*) là do một số các nguyên nhân cơ bản sau:

3.1) Về doanh thu:

Tổng giá trị doanh thu cung cấp dịch vụ hàng hóa, doanh thu tài chính và thu nhập khác quý 3 năm 2026 so với quý 3 năm 2025 giảm **171.468** triệu đồng tương đương với tỷ lệ giảm là **11,21%.** Phần giá trị giảm này chủ yếu là giảm giá trị doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ là: **171.861** triệu đồng, cụ thể:

Doanh thu cung cấp dịch vụ hàng hóa giảm chủ yếu là giảm doanh thu vận tải hành khách: **95.417** triệu đồng, vận tải hàng hoá: **70.208** triệu đồng và doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải giảm **7.979** triệu đồng.

**** Nguyên nhân sụt giảm về doanh thu.***

a. Đối với vận tải hành khách

Doanh thu vận tải hành khách giảm do nhiều yếu tố khách quan tác động đến nhu cầu đi lại và du lịch, cụ thể:

- Tình hình kinh tế thế giới và những bất ổn địa chính trị ảnh hưởng đến hoạt động du lịch quốc tế, chi phí đi lại và nhu cầu di chuyển của hành khách.

- Kinh tế còn nhiều khó khăn, giá cả và chi phí sinh hoạt tăng cao khiến người dân thận trọng hơn trong chi tiêu, làm giảm nhu cầu du lịch, đặc biệt trong dịp hè.

- Sự cạnh tranh giữa các phương thức vận tải ngày càng lớn. Hành khách có xu hướng lựa chọn hàng không đối với các hành trình dài, hoặc sử dụng phương tiện cá nhân, thuê xe ô tô đối với các chuyến đi theo nhóm và gia đình.

- Giá nhiên liệu biến động tăng làm gia tăng chi phí đi lại, ảnh hưởng đến khả năng chi tiêu của người dân và nhu cầu du lịch, đi lại.

Bên cạnh đó, thị trường hàng không nội địa trong mùa hè năm 2026 có sự điều chỉnh về giá vé trên một số chặng bay, tạo thêm áp lực cạnh tranh đối với vận tải đường sắt.

Theo số liệu thống kê của Công ty, tỷ trọng hành khách đi tàu với cự ly từ 500 km đến 1.000 km trong quý 3 năm 2026 chiếm 18,0%, giảm so với mức 23,9% cùng kỳ năm 2025; tỷ trọng hành khách đi cự ly trên 1.000 km chiếm 5,2%, giảm so với mức 8,6% cùng kỳ năm 2025. Sự thay đổi cơ cấu cự ly vận chuyển này góp phần làm giảm doanh thu vận tải hành khách của Công ty.

b. Đối với vận tải hàng hóa

Doanh thu vận tải hàng hóa giảm chủ yếu tại các luồng hàng truyền thống có sản lượng lớn như apatit, tàu chuyên tuyến, liên vận quốc tế, phân bón - hóa chất và vật liệu nội ngành.

Nguyên nhân chủ yếu là do tình hình sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn. Giá nhiên liệu tăng làm gia tăng chi phí đầu vào, chi phí vận chuyển và chi phí logistics; đồng thời, mặt bằng lãi suất ngân hàng và áp lực chi phí vốn ảnh hưởng đến khả năng cân đối tài chính của doanh nghiệp.

Trước những khó khăn về chi phí sản xuất, vốn và tiêu thụ sản phẩm, các doanh nghiệp có xu hướng tiết giảm chi phí, điều chỉnh kế hoạch đầu tư, thu hẹp hoặc điều chỉnh quy mô sản xuất, giảm lượng hàng tồn kho và khối lượng hàng hóa luân chuyển. Điều này làm giảm nhu cầu vận chuyển nguyên vật liệu, bán thành phẩm và thành phẩm, ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng và doanh thu vận tải hàng hóa của Công ty.

c. Đối với doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải

Doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải giảm 7.979 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2025, chủ yếu do sản lượng vận tải hành khách và hàng hóa giảm, kéo theo nhu cầu sử dụng các dịch vụ hỗ trợ liên quan giảm.

3.2) Về chi phí:

So với quý 3 năm 2025 thì tổng chi phí quý 3 năm 2026 giảm **79.419** triệu đồng. tương đương với tỷ lệ giảm **5,51%**

Như vậy tỷ lệ giảm chi phí thấp hơn tỷ lệ giảm doanh thu và thu nhập đã làm cho kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty quý 3 năm 2026 bị thâm hụt (lỗ): **3.106** triệu đồng.

**** Nguyên nhân ảnh hưởng của chi phí.***

Bên cạnh các khoản mục chi phí biến động theo doanh thu và sản lượng vận tải, Công ty vẫn phải duy trì nhiều khoản chi phí cố định và chi phí phục vụ hoạt động thường xuyên, cụ thể:

- Chi phí khấu hao tài sản cố định phục vụ hoạt động vận tải.
- Chi phí tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và kinh phí công đoàn.
- Tiền thuê sử dụng đất.
- Chi phí nhiên liệu, năng lượng và các chi phí phục vụ khai thác vận tải.
- Chi phí duy trì, bảo dưỡng phương tiện, thiết bị và các điều kiện cần thiết để bảo đảm hoạt động vận tải an toàn, liên tục.
- Chi phí sử dụng phần mềm bán vé điện tử tăng khoảng 30%.

Đặc biệt, biến động tăng của giá nhiên liệu làm gia tăng áp lực chi phí khai thác vận tải. Trong khi sản lượng và doanh thu giảm, nhiều khoản chi phí không thể điều chỉnh giảm

tương ứng ngay lập tức do Công ty vẫn phải duy trì năng lực khai thác, phương tiện, cơ sở vật chất và nhân lực phục vụ hoạt động vận tải.

Bên cạnh đó, chi phí tài chính tăng 186 triệu đồng so với cùng kỳ. Biến động lãi suất ngân hàng và chi phí vốn có thể tạo thêm áp lực đối với chi phí tài chính của doanh nghiệp, tùy thuộc vào cơ cấu nguồn vốn và điều kiện tín dụng thực tế.

Chi phí bán hàng tăng 8.915 triệu đồng, chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 690 triệu đồng và chi phí khác tăng 2.349 triệu đồng, làm hạn chế khả năng tiết giảm tổng chi phí trong kỳ.

Như vậy, mặc dù tổng chi phí quý III năm 2026 giảm so với cùng kỳ năm 2025, mức giảm chi phí chỉ đạt 5,51%, thấp hơn mức giảm 11,21% của tổng doanh thu và thu nhập khác. Điều này cho thấy chi phí chưa giảm tương ứng với mức suy giảm doanh thu, làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trên đây là báo cáo giải trình chênh lệch kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý III năm 2026 so với quý III năm 2025 của Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt.
Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt kính báo cáo và giải trình./.

Công ty cổ phần vận tải Đường sắt kính báo cáo và giải trình./.

Nơi nhận:
- UBCK nhà nước (Báo cáo);
- Sở giao dịch chứng khoán (Báo cáo);
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Ban điều hành Công ty;
- Lưu VT, TCKT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0110879376 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Đào Anh Tuấn